

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 274a/2025/HS-PT
Ngày: 09 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Giàu**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**

Ông **Nguyễn Lê Huy**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 179/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Võ Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp).

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Thanh T, sinh năm 1979, tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); Thẻ CCCD: 082079019567; Nơi cư trú: Ấp B T, xã T N, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp B T, xã V B, tỉnh Đồng Tháp); Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Võ Văn Đ (sinh năm 1954) và bà Thái Thị T (sinh năm 1954); Vợ tên Võ Thị Trúc G (sinh năm 1979) và có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/01/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Nguyễn Thượng N, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp); Thẻ CCCD: 082097010272 (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Nguyễn Thượng N, sinh năm 1970 (cha);

Địa chỉ: Khu phố , thị trấn V B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố , xã V B, tỉnh Đồng Tháp).

2. Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1968 (mẹ);

Địa chỉ: Số /4 T C, phường , quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số /4 T C, phường B H, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Thượng N và bà Nguyễn Thị Kim B: Nguyễn Thượng P, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố , thị trấn V B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố , xã V B, tỉnh Đồng Tháp).

Theo văn bản uỷ quyền ngày 06/12/2024.

- Ngoài ra, bản án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, và 02 người làm chứng nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 51 phút, ngày 18/11/2024, bị cáo Võ Thanh T điều khiển xe mô tô hai bánh biển số kiểm soát 63B5-245.72 lưu thông trên đường T L Đ theo hướng từ ấp T L Đ, xã T N, huyện Gò Công Tây (nay là ấp T L Đ, xã V B, tỉnh Đồng Tháp) đến Quốc lộ 50. Đến giao lộ giữa đường T L Đ với quốc lộ 50, bị cáo T điều khiển xe vào quốc lộ 50 lưu thông ngang qua đường, khi đến làn đường xe cơ giới theo hướng huyện Gò Công Tây (cũ) đi huyện Chợ Gạo (cũ) (tại Km 62+100m Quốc lộ 50, ấp B Đ T, xã B N, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang – nay là ấp B Đ T, xã Đ S, tỉnh Đồng Tháp) va chạm với xe mô tô hai bánh biển số kiểm soát 63B8-505.79 do anh N T N, sinh năm 1997, nơi thường trú Khu phố , thị trấn V B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố , xã V B, tỉnh Đồng Tháp). Điều khiển đang lưu thông hướng huyện Gò Công Tây (cũ) đến huyện Chợ Gạo (cũ) gây tai nạn làm anh N bị thương. Sau tai nạn, bị cáo T điều khiển xe rời khỏi hiện trường, không cứu giúp anh N. Anh N được người thân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tiền Giang, đến Bệnh viện Chợ Rẫy. Đến 02 giờ 12 phút ngày 20/11/2024, anh N chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Hư hỏng 02 xe trên.

Hiện trường vụ án thể hiện như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km62 + 100m Quốc lộ 50 thuộc địa phận ấp B Đ T, xã B N, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp B Đ T, xã Đ S, tỉnh Đồng Tháp). Quốc lộ 50 trải dài theo trục Đông - Tây, có hướng Tây đi huyện Chợ Gạo (cũ), hướng Đông đi thành phố Gò Công (cũ). Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có tầm nhìn thông thoáng, có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng; là loại đường hai chiều, ngoài khu vực đông dân cư, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng là 12m00, được phân chia làm bốn làn xe; vạch kẻ tim đường dạng vạch đơn, nét liền, màu vàng phân chia mặt đường thành hai chiều. Trên mỗi chiều có hai làn xe được phân chia bằng vạch kẻ dạng vạch đơn, nét đứt, màu trắng. Hướng Nam của Quốc lộ 50 giao với đường xã (đường T L Đ thuộc ấp T L Đ, xã T N, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang - nay là ấp B T, xã V B, tỉnh Đồng Tháp), con đường được rải nhựa, có bề rộng mặt đường là 03m. Chiều đường xảy ra sự việc là chiều từ Thành phố Gò

Công (cũ) đi huyện Chợ Gạo (cũ); chiều đường này có hai làn xe, làn bên trái rộng 03m50, làn bên phải rộng 02m50.

Chọn mép đường hướng Bắc Quốc lộ 50 làm mép đường chuẩn; trụ điện số 7 ở lề đường hướng Bắc, cách mép đường chuẩn 05m30 làm vật chuẩn.

Vị trí vùng va chạm giữa xe mô tô 63B5-245.72 và xe mô tô 63B8-505.79 có tâm cách mép đường chuẩn 04m70 và cách vật chuẩn 10m70 về hướng Đông Bắc;

Mở rộng hiện trường về hướng Đông, tại lề đường hướng Bắc của Quốc lộ 50, cách vùng va chạm 86m10 có biển báo nguy hiểm W.207c (Giao nhau với đường không ưu tiên bên trái).

Căn cứ bản Kết luận giám định tử thi số 394 ngày 24/11/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang (nay là tỉnh Đồng Tháp) kết luận: Nguyên nhân tử vong tử thi Nguyễn Thượng N do chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện toàn bộ bán cầu đại não trái. Xuất huyết thân não. Xuất huyết liềm đại não. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Dập não. Phù não. Vỡ vòm sọ, sàng sọ.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2025 kết luận: Thiệt hại xe 63B5-245.72 (là tài sản chung của vợ chồng của bị cáo do Võ Thị Trúc G, sinh ngày 02/8/1979, ngụ ấp B T, xã T N, huyện Gò Công Tây nay là ấp B T, xã V B, tỉnh Đồng Tháp – vợ bị cáo đứng tên chủ sở hữu) là 820.000 đồng; Thiệt hại xe 63B8-505.79 (của bị hại) là 1.480.000 đồng.

Ngoài ra, trong vụ án còn thu giữ nhiều vật chứng liên quan.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; Khoản 17 điều 8, Điều 15 Luật giao thông đường bộ; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025 bị cáo Võ Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung: Xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025 đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Thượng N là anh Nguyễn Thượng P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, bị cáo có lỗi gây tai nạn làm chết người, không oan sai, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, nên kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Bị cáo T có hành vi khi tham gia giao thông, qua đường không quan sát, không nhường đường cho chiều xe ưu tiên để xảy ra va chạm gây tai nạn hậu quả làm chết người là Nguyễn Thượng N, sau khi gây tai nạn bị cáo bỏ chạy khỏi hiện trường; truy tố và xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp.

[2]- Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và đại diện của bị hại có kháng cáo, yêu cầu xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo; cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối lỗi, đại diện bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có nộp bổ sung gia đình vợ của bị cáo có công với cách mạng, tình tiết này có bổ sung nhưng đã được áp dụng tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được áp dụng Điều 54 tại cấp sơ thẩm, xử phạt 01 năm 06 tháng tù dưới khung hình phạt là tương xứng. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo

[3]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định, anh Phước không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Võ Thanh T và của đại diện bị hại là anh Nguyễn Thương P.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp) đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; Khoản 17 điều 8, Điều 15 Luật giao thông đường bộ; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Võ Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;(1)
- THADS tỉnh Đồng Tháp;(1)
- TAND Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp; (1)
- VKSND Khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp (1)
- Bị cáo;(1)
- Đại diện của bị hại: (1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu